

Bản án số: **09/2021/HS-PT**
Ngày: 02-02-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Huyền

Bà Đặng Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Chí L và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí L, Đặng Thị Tr, Thị Ah đối với bản án hình sự sơ thẩm 55/2020/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Chí L**; sinh năm: 1999 tại xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp VB, xã NT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị Bích Tn; Có vợ tên: Trần Hồng D; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho Đ nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. **Đặng Thị Tr**, sinh năm: 1995, tại xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp VD, xã NT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn C và bà Đinh Thị Ng; Có chồng

tên Nguyễn Hoàng D; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho Đ nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt

3. **Thị Ah**, sinh năm 1986 tại xã Thanh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp TV, xã TL, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông DD và bà Nguyễn Thị Tm; Có chồng tên: Lê Văn R; Tiền án; Tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho Đ nay. Bị cáo tại ngoại có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Thị L, Phan Văn Đ, Lê Văn H, Lê Văn R không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 25 phút, ngày 10/3/2020 lực lượng Công an xã Ngọc Thuận lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn Đ, Lê Văn H, Thị Ah, Lê Văn R và Hồ Hà R về hành vi đánh bạc tại nhà bà Huỳnh Thị L, ngụ ấp VĐ, xã NT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang.

Tại hiện trường lực lượng Công an thu giữ các đồ vật tài liệu có liên quan Đ việc đánh bạc gồm: 200 lá bài tây đã qua sử dụng, 08 bộ bài tây chưa khai hộp; Tiền Việt Nam là 25.059.000 đồng (trong đó tiền tại chiếu bạc và xung quanh khu vực đánh bạc thu giữ 19.740.000 đồng, trên người con bạc là 5.319.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định vào khoảng 19 giờ, ngày 09/3/2020 Nguyễn Chí L, Đặng Thị Tr, Phan Văn Đ, Lê Văn H, Lê Văn R, Thị Ah, Út Nhỏ (đã bỏ trốn) và một số đối tượng chưa xác định tập trung tại nhà bà Huỳnh Thị L để đánh bạc. Đ khoảng 20 giờ cùng ngày các con bạc tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền, bài do các con bạc tự mua. Hình thức chơi loại bài binh 06 lá (bài binh Ấn Độ) đếm nút ăn thua bằng tiền, trong đó 01 tụ cái có từ 03 Đ 07 tụ con, mỗi lần đặt thấp nhất 500.000 đồng và cao nhất 2.000.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang có gần 10 đối tượng tham gia, xác định có Nguyễn Chí L, Đặng Thị Tr, Lê Văn H, Phan Văn Đ, Lê Văn R và Thị Ah đang tham gia sát phạt với nhau do Nguyễn Chí L và Đặng Thị Tr thay nhau làm cái. Huỳnh Thị L biết rõ các con

bạc vào nhà mình đánh bạc nhưng không ngăn cản mà còn đứng ra nhận tiền sâu Đ khi bị bắt đã lấy được tiền sâu là 300.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang các con bạc, Cơ quan Công an đã thu giữ tiền trên chiếu bạc và xung quanh khu vực đánh bạc 19.740.000 đồng, trên người Phan Văn Đ mang theo sử dụng vào việc đánh bạc 5.019.000 đồng. Số tiền còn lại 300.000 đồng, quá trình điều tra xác định không liên quan Đ việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu.

Về vật chứng: 200 lá bài tây đã qua sử dụng, 08 bộ bài tây chưa khai hộp; Tiền Việt Nam là 25.059.000 đồng (trong đó tiền tại chiếu bạc và xung quanh khu vực đánh bạc thu giữ 19.740.000 đồng, trên người Phan Văn Đ là 5.019.000 đồng).

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HS-ST, ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “Gá bạc”.

- Các bị cáo Nguyễn Chí L, Đặng Thị Tr, Lê Văn H, Phan Văn Đ, Lê Văn R và Thị Ah phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Tr 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Thị Ah 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử bị cáo **Huỳnh Thị L 12 (mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, **Lê Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ**, **Lê Văn R 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ**, **Phan Văn Đ 09 (chín) tháng tù**, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/11/2020, bị cáo Nguyễn Chí L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, lần đầu phạm tội.

Ngày 09/11/2020, bị cáo Đặng Thị Tr có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Mức án 04 tháng tù là quá nghiêm khắc, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Ngày 03/11/2020, bị cáo Thị Ah có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Phạm tội lần đầu, người dân tộc hiểu biết ít pháp luật, bản thân bị bệnh tim.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa vì đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của các bị cáo là phù hợp. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ đúng quy định. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo, bị cáo Nguyễn Chí L kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Tr có cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo mang thai 2,5 tháng tuổi nên đề nghị chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bị cáo Tr từ 20.000.000đ Đ 25.000.000đ. Bị cáo Thị Ah là người dân tộc Khmer, tham gia đánh bạc số tiền không lớn, có công việc làm ổn định nên đề nghị chuyển sang hình phạt tiền từ 20.000.000đ Đ 25.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Chí L, Đặng Thùy Tr, Thị Ah cùng các bị cáo khác bị bắt quả tang khi đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bài binh 6 lá, đếm nút ăn thua bằng tiền, số tiền dùng để đánh bạc là 24.759.000 đồng. Do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo HĐXX thấy rằng, các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép gây ảnh hưởng trực tiếp Đ tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Tòa sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo L và Tr 04 tháng tù, bị cáo Ah

03 tháng tù là tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Tr cung cấp thêm tình tiết mới là mang thai 10 tuần tuổi, bị cáo L tham gia hùn với bị cáo Tr và số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo Thị Ah là người dân tộc trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo Ah có công việc làm ổn định, số tiền các bị cáo mang theo đánh bạc không lớn, gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để các bị cáo có cơ hội tự cải tạo rèn luyện bản thân cũng đủ nghiêm.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Quan điểm đề nghị cho bị cáo Tr án cải tạo không giam giữ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị giữ nguyên mức án đối với bị cáo L, chuyển sang hình phạt tiền đối với bị cáo Ah là có phần nghiêm khắc HĐXX không chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm số 55/2020/HS-ST, ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí L, Đặng Thị Tr, Thị Ah; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí L 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ từ ngày cơ quan được giám sát, giáo dục là Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thì hành Bản án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Chí L cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục. Đồng thời bị cáo phải có nghĩa vụ thông báo cho chính quyền địa phương biết nếu có sự thay đổi về nơi cư trú theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Chí L 10.000.000đ.(Mười triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị Tr 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ từ ngày cơ quan được giám sát, giáo dục là Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành Bản án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Đặng Thị Tr cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục. Đồng thời bị cáo phải có nghĩa vụ thông báo cho chính quyền địa phương biết nếu có sự thay đổi về nơi cư trú theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thị Tr 10.000.000đ.(Mười triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thị Ah 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ từ ngày cơ quan được giám sát, giáo dục là Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành Bản án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Thị Ah cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục. Đồng thời bị cáo phải có nghĩa vụ thông báo cho chính quyền địa phương biết nếu có sự thay đổi về nơi cư trú theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Phạt bổ sung bị cáo Thị Ah 10.000.000đ.(Mười triệu đồng)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Diệu Hiền